TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BT THÀNH PHỐ HCM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2025/HS-ST
Ngày: 06- 5- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BT – THÀNH PHỐ HCM

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn VT** Xuân Tín
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Văn Khanh
Ông Vương Tấn Độ

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn VT** Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố HCM

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT, Thành phố HCM tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố HCM mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2025/TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo :

Nguyễn VT ; sinh năm 1997, tại: Thành phố HCM; Hộ khẩu thường trú: Không đăng ký; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo : Không; con ông NVP(đã chết) và bà CTH, sinh năm 1957; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền sự: Không; Tiền án: 01. Ngày 02/4/2021, bị Tòa án nhân dân quận 6 xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 24/2021/HS-ST. Chấp hành án tại trại giam Xuân Lộc đến ngày 14/8/2024 chấp hành xong , đã đóng án phí hình sự.

Nhân thân: Ngày 30/09/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định số 555/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn VT** thời hạn 15 tháng. Đã chấp hành xong ngày 04/10/2017; Ngày 08/12/2019, bị Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận BT ra Quyết định số 464/QĐ-UBND đưa người nghiện vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đến ngày 16/12/2019, Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận BT ra Quyết định hủy Quyết định số 464/QĐ-UBND. Bị cáo bị bắt 28/8/2024 (Có mặt);

Bị hại:

Ông Phan TĐ, sinh năm 2004; Trú tại : Số 35/4 đường D5, phường 25, quận BT, thành phố HCM (Vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

Bà **Nguyễn VT** Thị NĐ, sinh năm: 1994; Trú tại : Số 230/5 đường PĐ, phường 16, quận 8, Thành phố HCM(Vắng mặt).

Người làm chứng:

1/Bà **Nguyễn VT** Thị MN, sinh năm 1994; Trú tại: Số 322 đường hồ Học Lãm, phường AL, quận BT, thành phố HCM (Vắng mặt);

2/Ông Lâm TP sinh năm 2005; Trú tại : Số 60D đường NTT, phường AL A, quận BT, thành phố HCM(Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 08 năm 2024, **NGUYỄN VT** điều khiển xe mô tô hiệu Vario màu trắng, biển số 51H1-989.18 đi từ phòng trọ tại địa chỉ số 230/5 đường Bến PĐ, phường 16, quận 8, Thành phố HCM, di chuyển qua nhiều tuyến đường để tìm tài sản cướp giật. Khi Tiến điều khiển xe đi đến trước địa chỉ số 322A Hồ Học Lãm, phường AL, quận BT, thì nhìn thấy anh **PHAN TĐ** đang đứng trên lề đường và sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Z flip 3. Tiến nảy sinh ý định cướp giật điện thoại di động của anh Đức nên điều khiển xe áp sát từ phía sau anh Đức, dùng tay trái nhanh chóng giật điện thoại của anh Đức đang cầm rồi tăng ga xe bỏ chạy, trên đường chạy Tiến bỏ điện thoại vừa cướp giật được vào túi quần bên trái. Lúc này, tổ tuần tra Công an quận BT phát hiện Tiến cướp giật tài sản nên truy đuổi theo Tiến. Tiến điều khiển xe chạy qua nhiều tuyến đường đến trước số 477/64 đường Kinh Dương Vương, phường AL, quận BT thì bị ngã xe và bỏ xe chạy bộ đến trước số 500 Kinh Dương Vương, phường AL A, quận BT thì bị lực lượng Công an bắt giữ được Tiến cùng vật chứng. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BT để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Z Flip 3 màu xanh, số IMEI: 358189480023273, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định điện thoại trên là tài sản hợp pháp của anh **PHAN TĐ** nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đức.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 344/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng Hình sự quận BT kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Z Flip 3 đã qua sử dụng trị giá 3.800.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng, biển số 59H1-989.18, số khung: MH1JM5117KK441154, số máy: JM51E1440137, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI NOVA 7 Pro 5G màu xanh, số IMEI1: 866304058663526, số IMEI2: 866304059113034, đã qua sử dụng;

Quá trình xác minh, xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng, biển số 59H1-989.18 và điện thoại di động hiệu HUAWEI NOVA 7 Pro 5G màu xanh thuộc sở hữu của chị **NGUYỄN VT THỊ NĐ** là bạn gái của Tiến mua và đứng tên chủ sở hữu. Chị Đan khai vào ngày 14/09/2023 do điện thoại di động hiệu HUAWEI NOVA 7 Pro 5G màu xanh của chị Đan bị hư nên Tiến cầm điện thoại di động này và sử dụng xe mô tô Honda Vario màu trắng, biển số 59H1-989.18 để đi sửa. Chị Đan không biết Tiến sử dụng xe mô tô trên thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên Cơ quan Cảnh sát Công an quận BT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và điện thoại di động cho chị Đan.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 12 màu xanh, số IMEI1: 861990063435523/00, số IMEI2: 861990063435531/00, đã qua sử dụng thu giữ của Tiến không liên quan đến việc phạm tội;

- 01 (một) quần ngắn màu đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xám; 01 (một) đôi dép kẹp màu đen, 01 (một) nón lưỡi trai màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ được của **NGUYỄN VT**;

Cơ quan Cảnh sát điều tra quận BT đã chuyển vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự quận BT chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Tiến đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung

năm 2017 xử phạt bị cáo **NGUYỄN VT** từ 04 năm đến 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 12 màu xanh, số IMEI1: 861990063435523/00, số IMEI2: 861990063435531/00, đã qua sử dụng thu giữ của Tiến.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái quần dài màu đen; 01 cái áo sơ mi màu trắng dài tay. 01 (một) quần ngắn màu đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xám; 01 (một) đôi dép kẹp màu đen, 01 (một) nón lưỡi trai màu đen, đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo **NGUYỄN VT** Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận BT, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận BT được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận các bị cáo **NGUYỄN VT** phạm tội "Cướp giật tài sản " tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]Do cần tiền để tiêu xài cá nhân khi điều khiển xe đi đến trước địa chỉ số 322A Hồ Học Lãm, phường AL, quận BT, bị cáo phát hiện anh **PHAN TĐ** đang đứng trên lề đường và sử dụng điện thoại di động nên bị cáo nảy sinh ý định cướp giật điện thoại di động của anh Đức, bị cáo điều khiển xe áp sát từ phía sau anh Đức, dùng tay trái nhanh chóng giật điện thoại của anh Đức đang cầm rồi tăng ga xe bỏ chạy, trên đường phố đông người thì bị lực lượng Công an bắt giữ được bị cáo cùng vật chứng của vụ án. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã

hội, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh, bất chấp hậu quả xảy ra, qua đó thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo sử dụng phương tiện xe môtô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản là dùng thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội vì hành vi này có thể dẫn đến tai nạn giao thông, có thể xâm hại đến tính mạng và sức khỏe của những người đang lưu thông trên đường phố, gây mất trật tự an toàn giao thông hơn nữa hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặc khác còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Nên Viện kiểm sát nhân dân quận BT đã căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản " là có căn cứ.

Đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách tiếp tục ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4]Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần thiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện bà bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, không thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì để giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án : Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng, biển số 59H1-989.18, số khung: MH1JM5117KK441154, số máy: JM51E1440137, đã qua sử dụng. Quá xác minh, xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng, biển số 59H1-989.18 và điện thoại di động hiệu HUAWEI NOVA 7 Pro 5G màu xanh thuộc sở hữu của chị **NGUYỄN VT THỊ NĐ** là bạn gái của Tiến mua và đứng tên chủ sở hữu. Chị Đan khai vào ngày 14/09/2023 do điện thoại di động hiệu HUAWEI NOVA 7 Pro 5G màu xanh của chị Đan bị hư nên Tiến cầm điện

thoại di động này và sử dụng xe mô tô Honda Vario màu trắng, biển số 59H1-989.18 để đi sửa. Chị Đan không biết Tiến sử dụng xe mô tô trên thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên Cơ quan Cảnh sát Công an quận BT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và điện thoại di động cho chị Đan. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả xe là đúng qui định của pháp luật nên không xem xét giải quyết lại.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 12 màu xanh, số IMEI1: 861990063435523/00, số IMEI2: 861990063435531/00, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Đối với 01(một) quần ngắn màu đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xám; 01 (một) đôi dép kẹp màu đen, 01 (một) nón lưỡi trai màu đen, đã qua sử dụng bị cáo mặc để thực hiện hành vi phạm tội Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN VT** 04(bốn) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2024.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 12 màu xanh, số IMEI1: 861990063435523/00, số IMEI2: 861990063435531/00, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ quần áo gồm: 01 cái quần ngắn màu đen, 01 cái áo sơ mi dài tay màu xám, 01 đôi dép kẹp màu đen, 01 cái nón lưỡi trai màu đen.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK25/168TV ngày 20/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận BT)

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận BT;
- Công an quận BT;
- Viện kiểm sát quận BT;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV06 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu. HS, VP:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn VT Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**